

**Bản án số: 235/2018/HS-PT
Ngày: 24-4-2018**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nam Hà.

Các Thẩm phán: Ông Mai Văn Quang và ông Ngô Tiến Phong.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Tuấn Dũng - Cán bộ Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Ông Lưu Mạnh Hoan - Kiểm sát viên.

Ngày 24/4/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 218/2018/TLPT-HS ngày 03/4/2018 theo Quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử số 196/2018/QĐXXPT-HS ngày 05/4/2018 đối với bị cáo Bùi Thị Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 09/2018/HS-ST ngày 26/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: **BÙI THỊ Đ**, sinh năm 1955; ĐKNKTT và trú tại: Khu 5, thị trấn T, huyện HĐ, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 07/10; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Bùi Hữu Cư và bà Nguyễn Thị Tám (Đều đã chết); có chồng là Nguyễn Hữu Thông và 04 con, lớn sinh năm 1977, nhỏ sinh năm 1988; tiền án: Chưa; tiền sự: Ngày 29/02/2016, Công an thị trấn T, huyện HĐ xử phạt hành chính 350.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, chưa chấp hành; ngày 22/7/2016, Công an huyện HĐ xử phạt hành chính 300.000 đồng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”, chưa chấp hành; nhân thân: Ngày 08/12/2013 Công an thị trấn T, huyện HĐ xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc”, đã chấp hành ngày 08/12/2013; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/12/2017 đến ngày 29/12/2017 được thay đổi bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phạm Thị Hạnh và ông Trần Văn Toàn - Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Khánh Hưng - Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do bức xúc trong việc đề nghị Ủy ban nhân dân huyện HĐ giải quyết vấn đề đền bù đất của gia đình nên khoảng 07 giờ ngày 20/12/2017, Bùi Thị Đ mang theo hồ sơ có liên quan đến trụ sở Ủy ban nhân dân huyện HĐ để yêu cầu cán bộ có thẩm quyền giải quyết. Khi đến trụ sở Ủy ban nhân dân huyện, Bùi Thị Đ nhìn thấy ông Vương Duy Hường - Bí thư huyện ủy nên chạy sang sân huyện ủy gào to: “*Ông Hường ơi, ông có giải quyết cho tôi không?*” và liên tục nói to, có nhiều lời lẽ văng tục, chửi bậy. Thấy vậy ông Ngô Quang Vinh (*sinh năm 1960*) là bảo vệ của huyện ủy đã ra can ngăn thì Bùi Thị Đ lại chạy sang đứng ở sân, cạnh phòng bảo vệ của Ủy ban nhân dân huyện HĐ tiếp tục dùng lời lẽ xúc phạm các đồng chí lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện HĐ. Do can ngăn Bùi Thị Đ không được, ông Lương Hữu Điện (*sinh năm 1969*) và ông Vũ Văn Bảy (*sinh năm 1969*) là bảo vệ của Ủy ban nhân dân huyện HĐ yêu cầu Bùi Thị Đ ra ngoài nhưng Bùi Thị Đ không ra mà vẫn tiếp tục chửi bới, to tiếng với bảo vệ nên ông Điện và ông Bảy mời Bùi Thị Đ vào phòng bảo vệ và gọi điện báo Công an thị trấn T đến giải quyết. Tại phòng bảo vệ, Bùi Thị Đ liên tục văng tục, chửi bậy xúc phạm tới các đồng chí lãnh đạo huyện. Lúc này, các anh Nguyễn Hữu Đông, Nguyễn Phú Giang và Bùi Hữu Quát là Công an thị trấn T đến phòng bảo vệ của Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu Bùi Thị Đ nói nhỏ, giữ trật tự thì Bùi Thị Đ không nghe mà tiếp tục chửi bới to hơn, đồng thời tự tay tụt hết quần áo đang mặc trên người để chống đối. Thấy vậy, các đồng chí Đông, Giang, Quát và ông Điện, ông Bảy đi ra ngoài phòng bảo vệ, đóng cửa lại tránh việc Bùi Thị Đ chạy ra ngoài gây mất an ninh trật tự. Sau đó, tổ bảo vệ đã gọi đồng chí Phí Thị Ánh (*sinh năm 1993*) và đồng chí Đỗ Thị Huế (*sinh năm 1975*) là cán bộ tiếp dân của Ủy ban nhân dân huyện xuống hỗ trợ Công an thị trấn T, lấy chặn quần quanh người Bùi Thị Đ đưa lên xe taxi về trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn T. Tại đây, Bùi Thị Đ không chịu mặc quần áo và liên tục văng tục, chửi bới cán bộ. Đến khoảng 10 giờ 20 phút cùng ngày, Bùi Thị Đ mặc lại quần áo và chạy ra ngoài cổng Ủy ban nhân dân thị trấn ngồi lên xe máy của con gái là Nguyễn Thanh N (*sinh năm 1986*) bỏ về. Khi đi qua cổng Ủy ban nhân dân huyện, Bùi Thị Đ lại xuống xe và tiếp tục tụt hết toàn bộ quần áo đang

mặc trên người (*không mặc gì*) xông vào cổng chính Ủy ban nhân dân huyện HĐ và nằm chắn ngang lối ra vào cơ quan, chửi bới lãnh đạo huyện. Sự việc diễn ra khoảng 20 phút làm quần chúng nhân dân tập trung đông tại cổng chính Ủy ban nhân dân huyện gây tắc nghẽn giao thông. Ngay sau đó Bùi Thị Đ bị Công an huyện HĐ bắt giữ.

Quá trình làm việc, Bùi Thị Đ khai bị anh Nguyễn Phú Giang - Công an thị trấn T đánh vào vùng trán bên phải nên bị rách da khoảng 0,5cm, chảy máu. Cơ quan điều tra đã đưa Bùi Thị Đ đến Bệnh viện đa khoa huyện HĐ khám và trung cầu giám định pháp y thương tích. Tại bản kết luận giám định pháp y số 6508/C54-T11 ngày 08/01/2018 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể cho sẹo vùng trán phải của Bùi Thị Đ tại thời điểm giám định là 1%; cơ chế hình thành thương tích do vật tày gây nên. Qua điều tra, không có căn cứ xác định anh Nguyễn Phú Giang đánh Bùi Thị Đ.

Với nội dung trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 09/2018/HS-ST ngày 26/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện HĐ đã áp dụng khoản 1 Điều 245 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm i khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Bùi Thị Đ 12 tháng tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 27/02/2018, bị cáo Bùi Thị Đ kháng cáo đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa: Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận do bức xúc từ việc Chính quyền địa phương giải quyết khiếu kiện của gia đình về đất đai không thấu đáo nên đã có hành động như vậy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo khoản 1 Điều 245 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là đúng; và sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi; nhân thân và các tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ Điều 331; Điều 333; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Thị Đ về hình thức và nội dung, sửa bản án sơ thẩm theo hướng xử phạt bị cáo từ 09 đến 10 tháng tù.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thấu đáo nguyên nhân, tính chất, mức độ hành vi; quá trình xử lý vụ việc của Ủy ban nhân dân huyện HĐ, các Công an thị trấn T có phải là nguyên nhân dẫn đến bức xúc, kích

động cho bị cáo; xem xét về nhân thân thì tiền sự năm 2013 của bị cáo đã hết thời hiệu; 02 tiền sự năm 2016 của bị cáo được các Cơ quan có thẩm quyền áp dụng không đúng trình tự, thủ tục (*không có Biên bản vi phạm hành chính hoặc vi phạm về thời hạn xử phạt*); bị cáo là phụ nữ, đã nhiều tuổi; có hoàn cảnh kinh tế và gia đình khó khăn; chồng bị bệnh hiểm nghèo; có 01 con bị tàn tật; gia đình được nhận trợ cấp hàng tháng; đề nghị áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ theo các điểm e, h khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để áp dụng hình phạt Cải tạo không giam giữ đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận.

[2] *Về nội dung*: Khoảng 7 giờ 20 phút ngày 20/12/2017, Bùi Thị Đ đã đến Ủy ban nhân dân huyện HĐ để yêu cầu giải quyết các khiếu kiện của gia đình về đất đai. Tại đây, Đ đã liên tục có hành vi kêu gào, chửi bới, xúc phạm các đồng chí lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện và tự cởi bỏ hết quần áo của mình. Sau khi được đưa về trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn T, khoảng 10 giờ 20 phút cùng ngày, Bùi Thị Đ lại chạy về Ủy ban nhân dân huyện, tự cởi bỏ hết quần áo nằm chắn cổng chính trụ sở Ủy ban nhân dân huyện HĐ, tiếp tục kêu gào, chửi bới, xúc phạm các đồng chí lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện. Hành vi trên của bị cáo Bùi Thị Đ đã gây cản trở hoạt động bình thường của các cơ quan trong Ủy ban nhân dân huyện và người dân đến liên hệ làm việc; là nguyên nhân gây tụ tập đông người dân hiếu kỳ trước cổng Ủy ban huyện, làm tắc nghẽn giao thông; gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự; ảnh hưởng xấu đến uy tín của cơ quan nhà nước. Hành vi trên của bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về tội "*Gây rối trật tự công cộng*" và xử phạt tù theo khoản 1 Điều 245 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là đúng.

Xét kháng cáo của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy: Từ khoảng 07 giờ 30 phút đến 10 giờ 30 phút ngày 20/12/2017 bị cáo đã liên tục kêu gào, chửi bới, cởi bỏ quần áo tại khu vực cổng Ủy ban nhân dân huyện HĐ; hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi kéo dài, có tính liên tục, đã gây mất trật tự trị an nghiêm trọng tại nơi công cộng nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 245. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng "*Phạm tội nhiều lần*" đối với bị cáo là chưa chính xác. Về nhân thân, bị cáo đã nhiều lần bị xử lý hành chính về

các hành vi xâm phạm an ninh, trật tự; trong đó năm 2016 có 02 tiền sự chưa thi hành nên việc áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là cần thiết. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã khai báo phần nào thành khẩn; ăn năn hối cải; có hoàn cảnh kinh tế và gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ theo điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

[3] *Về án phí phúc thẩm:* Căn cứ các Điều 98; 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Thị Đ, sửa bản án sơ thẩm, cụ thể:

- Áp dụng khoản 1 Điều 245; các điểm h, p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt Bùi Thị Đ **06 (Sáu)** tháng tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đầu thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam (*từ ngày 20/12/2017 đến ngày 29/12/2017*).

- Bị cáo Bùi Thị Đ không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- TT Lý lịch tư pháp Quốc gia - Bộ Tư pháp;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- TAND huyện HĐ;
- VKSND huyện HĐ;
- Công an huyện HĐ;
- THADS huyện HĐ;
- UBND thị trấn T, huyện Hoài Đức;
- Người kháng cáo;
- Lưu HS, VT.

Trần Nam Hà